

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Mai Thị N và anh Đoàn Văn N1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 09 tháng 5 năm 2023 của người yêu cầu là chị Mai Thị N và anh Đoàn Văn N1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: 1) Chị Mai Thị N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, huyện L, tỉnh Hưng Yên.

2) Anh Đoàn Văn N1, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa

giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị N và anh Đoàn Văn N1 thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Chị Mai Thị N và anh Đoàn Văn N1 có một con chung là Đoàn Hạ B, sinh ngày 26/01/2018. Giao cho anh Đoàn Văn N1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đoàn Hạ B. Anh N1 không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N1.

Chị Mai Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

1.3 Về tài sản chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã C;
- Chị N, anh N1;
- Lưu.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Chu Thị Linh